

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2020

Số: **448** /SYT-NVY

V/v đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư tiêu hao để tiếp nhận, thu dung điều trị bệnh nhân viêm hô hấp cấp do nCoV

KHẨN

Kính gửi: Bệnh viện công lập và ngoài công lập

Thực hiện Quyết định số 237/QĐ-BYT ngày 31/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV), ngày 01/02/2020, Cục Quản lý khám chữa bệnh ban hành công văn 104/KCB-NV về việc chỉ đạo các bệnh viện đảm bảo trang bị cơ sở trang thiết bị, thuốc, vật tư tiêu hao theo từng quy mô của mỗi đơn vị; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV của UBND TP về đảm bảo sẵn sàng tổ chức tiếp nhận, quản lý và điều trị người bệnh, Sở Y tế yêu cầu các bệnh viện thực hiện một số nội dung như sau :

1. Khẩn trương triển khai thực hiện nội dung công văn số 430/SYT-NVY ngày 30/01/2020 của Sở Y tế về việc tiếp nhận, thu dung điều trị người bệnh nghi ngờ nhiễm nCoV, trong đó phải đảm bảo:

- Bố trí khu vực cách ly riêng để điều trị bệnh nhân, khu vực cách ly chia thành 3 đơn nguyên: khu vực bệnh nhân nghi ngờ; khu vực bệnh nhân đã được chẩn đoán xác định và khu vực lưu bệnh hồi phục chuẩn bị xuất viện. *Lưu ý: các khu vực cách ly phải thông thoáng, không dùng máy điều hòa và phải bảo đảm vận hành 1 chiều.*

+ Mỗi bệnh viện đa khoa thành phố, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới, Nhi đồng 1, Nhi đồng 2, Nhi đồng Thành phố, Phạm Ngọc Thạch thành lập ít nhất 30 giường cách ly.

+ Mỗi bệnh viện quận huyện thành lập ít nhất 10 giường cách ly.

+ Đối với bệnh viện chuyên khoa phải bố trí ít nhất 01 phòng cách ly để sử dụng cách ly tạm trước khi chuyển viện trong trường hợp phát hiện ca bệnh nghi ngờ.

+ Tất cả các đơn vị cần khẩn trương thực hiện và phải hoàn thành trước 12/02/2020.

- Tùy theo quy mô của bệnh viện, rà soát, bổ sung trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư tiêu hao phù hợp cơ sở hướng dẫn của công văn 104/KCB-NV ngày 01/02/2020 của Cục Quản lý khám chữa bệnh đáp ứng nhu cầu điều trị người bệnh và sẵn sàng sử dụng. Đối với các Bệnh viện đa khoa thành phố, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, Bệnh Nhiệt Đới, Nhi đồng 1, Nhi đồng 2, Nhi đồng Thành phố đảm bảo cơ sở theo quy định của Bộ Y tế.

2. Mỗi Bệnh viện đa khoa thành phố, bệnh viện quận huyện hạng 1, hạng 2:

- Thành lập 02 Đội cơ động phản ứng nhanh chóng dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona, gồm 01 lãnh đạo bệnh viện, 01 bác sĩ hồi sức cấp cứu, 01 bác sĩ truyền nhiễm, 01 cán bộ kiểm soát nhiễm khuẩn, 01 điều dưỡng hồi sức cấp cứu hoặc truyền nhiễm và 01 lái xe để thường trực sẵn sàng phản ứng nhanh, hỗ trợ chuyên môn cho các bệnh viện thu dung, điều trị, chăm sóc và kiểm soát lây nhiễm bệnh viêm

dường hô hấp cấp do nCoV tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi có yêu cầu theo sự điều phối của Sở Y tế.

- Báo cáo và gửi danh sách và số điện thoại di động của các thành viên Đội phản ứng nhanh về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y qua email: nghienvuy.tphcm@gmail.com) trước 05/02/2020.

Sở Y tế sẽ tiến hành kiểm tra công tác chuẩn bị của các bệnh viện, đảm bảo sẵn sàng tiếp nhận, thu dung điều trị người bệnh nhiễm nCoV trong những ngày tới.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – Điện thoại: 3930.9981) để được hướng dẫn./.

(Đính kèm Công văn số 104/KCB-NV của Cục Quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế ngày 01/02/2020)./.

Nơi nhận:

- Cục QL KCB (thay báo cáo);
- UBND TP (thay báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Như trên (để thực hiện);
- Lưu: VT, NVY (LMTL)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Thượng



**BỘ Y TẾ
 CỤC QUẢN LÝ
 KHÁM, CHỮA BỆNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104 /KCB-NV
 V/v bảo đảm trang bị TTB, Thuốc
 VTHH cho đơn vị cách ly điều trị bệnh
 viêm đường hô hấp cấp do nCoV

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

HỎA TỐC
 Đến trước ngày

- Giám đốc các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Y tế ngành.

Thực hiện Quyết định số 237/QĐ-BYT ngày 31/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế, về việc ban hành Kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV), để bảo đảm cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sẵn sàng tổ chức tiếp nhận, quản lý và điều trị người bệnh tại đơn vị điều trị cách ly người bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV của Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh hoặc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tuyến tỉnh (đơn vị được phân công là cơ sở tuyến cuối của tỉnh để tiếp nhận người bệnh có diễn biến nặng), Cục Quản lý Khám chữa bệnh gửi kèm theo danh mục thiết bị y tế - thuốc - vật tư tiêu hao cho đơn vị điều trị cách ly với cơ số 20 giường bệnh.

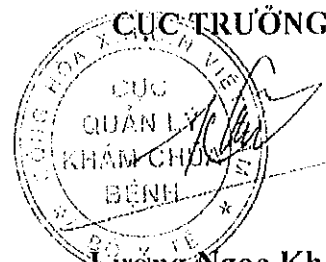
Đề nghị Giám đốc các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế (Bệnh viện được phân công tiếp nhận điều trị theo phân tuyến điều trị người bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV); Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế ngành chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát theo danh mục trên và dự phòng bổ sung thiết bị y tế - thuốc - vật tư tiêu hao đáp ứng yêu cầu điều trị người bệnh.

Báo cáo Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám chữa bệnh, đồng thời gửi qua địa chỉ email duongva.kcb@moh.gov.vn) kết quả rà soát và kế hoạch bổ sung của các Bệnh viện trực thuộc Bộ; Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trước ngày 5/2/2020.

Trân trọng cảm ơn././
i/kk

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để b/cáo);
- Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên (để b/cáo);
- Vụ KHTC, Vụ TTB&CTYT, Cục YTDĐ, Cục QLD (để biết);
- Lưu: VT, NV.



Lương Ngọc Khuê

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ - THUỐC – VẬT TƯ TIÊU HAO
Khu vực cách ly điều trị cơ số 20 giường bệnh
(20 bệnh nhân, tỷ lệ 30% bệnh nhân nặng phải thở máy và điều trị tích cực)

B1. Thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	Số lượng
1.	Máy thở chức năng cao	3
2.	Máy thở cao tần	1
3.	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập	2
4.	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	2
5.	Máy lọc máu liên tục	2
6.	Hệ thống ECMO	1
7.	Máy X quang di động	1
8.	Máy siêu âm Doppler màu ≥ 3 đầu dò	1
9.	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	1
10.	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	7
11.	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 3 thông số	2
12.	Máy tạo oxy	6
13.	Bơm tiêm điện	50
14.	Máy truyền dịch	20
15.	Bộ hút dịch, đờm dùng hệ thống khí trung tâm	20
16.	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	20
17.	Bình hút dẫn lưu màng phổi kín di động	10
18.	Bộ đèn đặt nội khí quản	6
19.	Bộ khí dung kết nối máy thở	6
20.	Máy khí dung thường	5
21.	Máy khí dung siêu âm (lấy bệnh phẩm)	5
22.	Máy tạo nhịp ngoài	1
23.	Máy phá rung tim có tạo nhịp	1
24.	Máy điện tim ≥ 6 kênh	2
25.	Hệ thống nội soi phế quản	1
26.	Bộ mở khí quản	2
27.	Đèn thủ thuật	2

28.	Máy lọc và khử khuẩn không khí (số lượng tùy theo diện tích phòng to hay nhỏ)	1
29.	Đèn cực tím	2

B2. Thuốc (định mức cho thời gian điều trị 3 tuần):

STT	Tên thuốc, nồng độ/hàm lượng	Đơn vị	Số lượng
1.	Immunoglobulin tiêm bắp (ống 10ml)	lọ	30
2.	Immunoglobulin tĩnh mạch 2,5 g hoặc 5g	lọ	250
3.	Vancomycin 500mg	lọ	600
4.	Meropenem 500mg	lọ	300
5.	Imipenem/Cilastatin 500mg+500mg	lọ	300
6.	Ceftriaxon 1g/Cefotaxime 1g	lọ	1000
7.	Levofloxacin 0,5 g	Lọ	600
8.	Cefazidime 1g	Lọ	600
9.	Cefoperazol 1g	Lọ	600
10.	Amikacin 0,5 g	Lọ	600
11.	Azithromycin 500mg	viên	500
12.	Azithromycin si rô 125/5ml	lọ	50
13.	Adrenalin 1mg/ml	ống	500
14.	Nor-adrenalin 1mg/ml	ống	500
15.	Milrinon 1mg/ml	lọ	100
16.	Dopamin 200mg/4ml	ống	500
17.	Dobutamin 250mg	ống	600
18.	Midazolam 5mg/ống	ống	500
19.	Mocphin 1mg/ống	ống	60
20.	Fentanyl 0,5mg/10ml ; 0,1mg/2ml	ống	1500
21.	Vecuronium 4mg/ Atracium 2mg/ml	ống	500
22.	Heparin 5000 UI/lọ	lọ	50
23.	Phenobarbital 200mg/ống	ống	50
24.	Kaliciorua 10% ống	ống	150
25.	Calcigluconat/calcioclorua 10%	ống	200
26.	Natribicarbonat 8,4% ống	ống	500

27.	Magiesulphat 15% ống 5ml	ống	150
28.	Albumin 20%/50ml	lọ	500
29.	Povidon iod 10% 125ml	chai	200
30.	Povidon iod 1% 125ml	chai	300
31.	Dịch lọc máu (Primasol)	túi	500
32.	Natri clorid 0,9% 500ml	chai	5000
33.	Glucose 5% 500ml	chai	5000
34.	Glucose 10% 500ml	chai	1000
35.	Glucose 30% 500ml	chai	500
36.	Ringer lactat	chai	5.000
37.	Ringer lactat + Glucose 5%	chai	5.000
38.	Paracetamol 10mg/ml chai 50ml	chai	250
39.	Paracetamol 500mg/viên; 300mg/viên; 150mg/viên; 80mg/viên	viên	1000

B3. Phương tiện bảo hộ và chống nhiễm khuẩn: (sử dụng cho 20 bệnh nhân, 02 bác sĩ, 07 điều dưỡng/ca x 2 ca/ngày, trong 3 tuần):

STT	Tên mặt hàng	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Găng tay rửa bằng cao su, dùng nhiều lần	đôi	30
2.	Găng khám, dùng 01 lần	100c/hộp	9.000
3.	Găng tay vô khuẩn	đôi	2.500
4.	Găng tay dài	đôi	5.200
5.	Bộ quần áo chống dịch dùng 01 lần - Bộ quần áo theo Tiêu chuẩn Châu Âu: EN 13795-2011 - Bộ quần áo theo Tiêu chuẩn Mỹ: ASTM F2407-06	bộ	5.100
6.	Khẩu trang ngoại khoa - Khẩu trang Việt Nam: theo TCVN 8389-2:2010 - Khẩu trang Mỹ: theo Tiêu chuẩn ASTM F2100-11 - Khẩu trang Châu Âu: theo tiêu chuẩn EN14683-2014	cái	5.100
7.	Mũ phẫu thuật trùm kín tai, cổ	100 cái/túi	51 hộp (5.100 cái)
8.	Bao giấy phòng mổ, dùng 01 lần	100 đôi/hộp	51 hộp (5.100 cái)
9.	Khẩu trang N95	Chiếc	1.700
10.	Băng có đánh dấu màu trắng/cam dùng để chỉ căn quang, cuộn dài 500m	cuộn	20
11.	Khăn giấy lau tay	Hộp/cuộn	Theo nhu cầu
12.	Dung dịch vệ sinh tay chứa cồn	Chai 500 ml có vòi bơm	252 chai (126 lít)
13.	Dung dịch xà phòng	Chai 500 ml có vòi bơm	80 chai (40 lít)
14.	Khăn lau khử khuẩn bề mặt máy thở, monitor...	80 Cái/Hộp	3.200
15.	Túi rác thải nguy hại	Cái	1000
16.	Chlorhexidine 0.12% súc miệng cho NVYT	Chai/200ml	150
17.	Túi đựng tử thi	Chiếc	10

B4. Vật tư tiêu hao khác (định mức cho thời gian điều trị 3 tuần):

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
1.	Hộp đựng mẫu bệnh phẩm	hộp	10
2.	Týp đựng môi trường vận chuyển bệnh phẩm	hộp 50 cái	160
3.	Tăm bông mềm lấy bệnh phẩm mũi	hộp 100 cái	200
4.	Dây hút đờm kín	chiếc	120
5.	Dây hút đờm thường	Chiếc	200
6.	Mask có túi	chiếc	20
7.	Mask thở máy không xâm nhập	Chiếc	20
8.	RAM thở không xâm nhập (NCPAP)	Chiếc	20
9.	Bộ dây và mask khí dung dùng 1 lần	chiếc	200
10.	Dây thở oxy	chiếc	200
11.	Quả lọc máu liên tục (1 quả/ngày/bn x 2 bn lọc máu x 12 ngày)	Quả	30
12.	Catheter lọc máu	Cái	10
13.	Quả ECMO	Quả	3
14.	Catheter ECMO động mạch và tĩnh mạch	Bộ	5
15.	Dây máy thở dùng một lần	Bộ	30
16.	Bộ đo huyết áp động mạch xâm nhập	Bộ	12
17.	Catheter động mạch (theo dõi HA xâm lấn)	Chiếc	12
18.	Túi đựng dịch thải lọc máu	Túi	30
19.	Ống nội khí quản hút trên cuff (Hi-Lo EVAC)	Cái	25
20.	Catheter đặt tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	Cái	20
21.	Catheter dẫn lưu màng phổi	Cái	10
22.	Túi đo nước tiểu	Túi	100
23.	Sonde foley	Cái	20
24.	Điện cực dính	Cái	500
25.	Phin lọc khuẩn và vi rút dây máy thở	Cái	500
26.	Canuyn mở khí quản cỡ từ 3,5, 4, 4,5, 5, 5,5, 6, 6,5, 7, 7,5 và 8 (mỗi loại 05)	Chiếc	50
27.	Bộ điện cực máy tạo nhịp ngoài	Bộ	02
28.	Dây nối máy thở	Chiếc	250